

Phần thứ hai. YÊU CẦU VÀ CHỈ DẪN KỸ THUẬT GÓI THẦU

Chương V. YÊU CẦU VÀ CHỈ DẪN KỸ THUẬT GÓI THẦU

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

a) Giới thiệu về dự án:

- Tên dự án : **Xây dựng mới trường Trung học phổ thông Long Thạnh Mỹ.**
- Địa điểm : Phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phường Long Bình, Thành phố Hồ Chí Minh).
- Nhóm dự án, Loại, cấp công trình : Dự án nhóm B, Công trình dân dụng (công trình giáo dục), cấp II
- Chủ đầu tư : Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Long Bình.

❖ Mục tiêu, quy mô công trình:

🔗 Mục tiêu:

– Xây dựng mới trường Trung học phổ thông Long Thạnh Mỹ nhằm phát triển cơ sở hạ tầng hoàn chỉnh hoàn thiện mạng lưới giáo dục trên địa bàn thành phố, đáp ứng đủ nhu cầu học tập của các con em học sinh tại các khu đô thị phát triển mới. Xây dựng trường với cơ sở vật chất đầy đủ, đáp ứng tiêu chí trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và Quốc tế tại thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030”; Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, hoàn thiện mạng lưới giáo dục địa phương nói riêng và Thành phố Hồ Chí Minh nói chung.

– Đáp ứng tiêu chí trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

🔗 **Quy mô đầu tư xây dựng:** Chi tiết xem hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

b) Giới thiệu về gói thầu:

- Tên gói thầu : Gói thầu số 12: Xây lắp (bao gồm thiết bị công trình)
- Phương thức lựa chọn nhà thầu : Một giai đoạn, một túi hồ sơ
- Hình thức lựa chọn nhà thầu : Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng

- Nguồn vốn : Ngân sách Thành phố
- Loại hợp đồng : Đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện gói thầu : 450 ngày
- Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm chi phí cho các loại thuế, phí, lệ phí và chi phí dự phòng.

2. Thời hạn hoàn thành: Tối đa 450 ngày.

II. YÊU CẦU VỀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian thực hiện gói thầu: **Tối đa 450 ngày.**

Trường hợp ngoài yêu cầu thời hạn hoàn thành cho toàn bộ công trình còn có yêu cầu tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình thì lập bảng yêu cầu tiến độ hoàn thành.

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1			
2			
...			

III. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT/CHỈ DẪN KỸ THUẬT

1. Yêu cầu về kỹ thuật, Chỉ dẫn kỹ thuật

1.1. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chủ yếu được áp dụng:

- Nhà thầu phải áp dụng các tiêu chuẩn trong Hồ sơ thiết kế được phát hành đính kèm Hồ sơ mời thầu.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng ngoài việc tuân theo các yêu cầu nêu trong Hồ sơ thiết kế, Nhà thầu còn phải có trách nhiệm tham khảo và tuân thủ các tiêu chuẩn xây dựng hiện hành.

1.2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

a. Yêu cầu chung:

- Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với điều kiện riêng của công trình và theo chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề nêu hay không nêu trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn

của tất cả các hoạt động của công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành công trình.

- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc, thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công xây dựng công trình kể từ ngày khởi công xây dựng công trình đến ngày nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính kinh phí của mình.

- Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đúng yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế đưa vào thi công công trình.

- Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Cung cấp Danh sách Ban chỉ huy công trường có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của nhà thầu theo hợp đồng.

- Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện trong công trường trong suốt quá trình thi công.

- Nếu chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận nhân viên của nhà thầu mà theo ý kiến của chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì nhà thầu không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

- Nhà thầu phải báo cáo chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng, chết người, nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, nhà thầu phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

b. Giám sát thi công:

- Giám sát kỹ thuật công trình được quyền bất cứ lúc nào cũng được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của nhà thầu. Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình trong công tác trên.

- Toàn bộ vật liệu, bán thành phẩm sản xuất chỉ được đưa vào công trình sau khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị bán thành phẩm không được giám sát kỹ thuật chấp nhận phải chuyển khỏi phạm vi công trường.

- Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây tổn hại đến công trình hoặc thiệt hại vật chất cho chủ đầu tư phải thông báo cho tổ chức thiết kế có biện pháp xử lý.

- Mọi vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, chủ đầu tư cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường.

- Các phần khuất của công trình trước khi lắp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu.

- Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

- Do lý do an ninh và an toàn bảo vệ môi trường.
- Do nguyên nhân thời tiết, khí hậu.

1.3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị:

Vật tư, thiết bị phải đảm bảo các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

- Vật tư được sử dụng phải đúng chủng loại theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, hồ sơ thiết kế được duyệt trước khi đưa vào sử dụng. Nhà thầu trình mẫu các thông số kỹ thuật của vật tư để tư vấn giám sát phê duyệt.

- Nhà thầu phải đệ trình đầy đủ các chứng chỉ chất lượng, các kết quả kiểm định kiểm tra chất lượng cần thiết của nguyên vật liệu, thiết bị, các sản phẩm trung gian và sản phẩm cuối cùng.

- Các chứng chỉ và kết quả kiểm định chất lượng này là các tài liệu bắt buộc cần thiết trong hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán và bàn giao công trình. Số lượng,

chủng loại, quy cách của các chứng chỉ, chất lượng hồ sơ kỹ thuật, kết quả kiểm định kiểm tra phải phù hợp với các quy định trong các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng.

– Việc lựa chọn tiêu chuẩn, chủng loại, thông số kỹ thuật vật liệu xây dựng cần phải trên cơ sở thỏa mãn các yêu cầu chung trong các quy trình hiện hành và phải đảm bảo theo đúng hồ sơ thiết kế được duyệt. Chi tiết kèm theo Hồ sơ mời thầu này. Các yêu cầu tham chiếu về nhãn hiệu hàng hóa, model, số catalô, thông số kỹ thuật, cấu hình yêu cầu tại bảng sau chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Nhà thầu có thể chào các hàng hóa có thông số kỹ thuật, cấu hình tương đương hoặc cao hơn.

Đối với các thiết bị có quy định về xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà không bao gồm xuất xứ Việt Nam thì hàng hóa có xuất xứ Việt Nam vẫn được xem xét, đánh giá;

Bảng số 01: Vật tư, vật liệu chính sử dụng cho công trình

STT	Vật liệu, vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	Nguồn gốc, xuất xứ (nhà thầu tự đề xuất khi tham gia dự thầu)	Tên đơn vị cung cấp (nhà thầu tự đề xuất khi tham gia dự thầu)
A	XÂY DỰNG			
1	Cọc BTLT D400	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
2	Bê tông thương phẩm các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
3	Xi măng PCB40	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
4	Cát các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
5	Đá các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
6	Thép xây dựng các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		

7	Gạch xây các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
8	Gạch ốp, lát các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
9	Bột bả các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
10	Sơn nước các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
11	Dung dịch chống thấm	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
12	Tấm thạch cao	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
13	Cửa đi, cửa sổ các loại và phụ kiện;	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
B	HỆ THỐNG NƯỚC			
14	Inox các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
15	Ống nhựa uPVC và phụ kiện	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
16	Lavabo, xí bệt, âu tiểu nam, vòi sen, vòi rửa	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
17	Chậu rửa inox	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
18	Phễu thu sàn và cầu chắn rác	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
19	Hộp giấy vệ sinh	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
20	Van nhựa và van thau	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
21	Bồn nước Inox	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		

C	HỆ THỐNG ĐIỆN			
22	Dây cáp điện các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
23	Ống luồn dây điện các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
24	Máng cáp và phụ kiện	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
25	Đèn chiếu sáng các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
26	Trụ đèn + cần đèn chiếu sáng	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
27	Quạt trần, quạt đảo	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
28	Tủ điện âm tường	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
29	Tủ điện điều khiển	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
30	Thiết bị đóng cắt (MCB, MCCB, RCBO)	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
31	Công tắc các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
D	HỆ THỐNG ĐIỆN NHÉ			
32	Tủ Rack các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
33	Core Switch các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		

34	Mô đun quang	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
35	Wifi Access Point (controller)	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
36	Patch panel 24 cổng	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
37	Dây nhảy cáp quang	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
38	ODF các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
39	Dây nhảy CAT6	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
40	Thanh quản lý cáp	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
41	Camera IP các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
42	Nhân Ổ cắm	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
43	Mặt ổ cắm các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
44	Đế âm gắn ổ cắm.	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
45	Cáp quang	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
46	Cáp mạng các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
47	Bộ Mixer tiền khuếch đại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		

48	Bộ giao tiếp báo cháy	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
49	Bộ giao tiếp micro chọn vùng	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
50	Bộ Amply khuếch đại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
51	Bộ điều khiển quản lý	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
52	Bộ phát nhạc	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
53	Loa hộp gắn tường	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
54	Cáp tín hiệu âm thanh 18AWG	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
55	Bộ điều khiển trung tâm	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
E	HỆ THỐNG ĐIỀU HOÀ KHÔNG KHÍ VÀ THÔNG GIÓ			
56	Ống đồng các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
57	Cách nhiệt các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
58	Ống gió các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
59	Quạt hướng trục	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
F	HỆ THỐNG PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CHỐNG SÉT			

60	Ổng STK các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
61	Van các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
62	Đầu báo khói	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
63	Đầu báo nhiệt	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
64	Nút ấn khẩn	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
65	Còi đèn báo cháy	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
66	Cáp chống cháy các loại	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
67	Đèn chiếu sáng sự cố	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
68	Đèn EXIT	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
69	Họng chờ tiếp nước	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
70	Trụ chữa cháy ngoài nhà	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
71	Lăng phun	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		
72	Kim thu sét	Theo hồ sơ thiết kế được duyệt		

Bảng số 02: Thiết bị lắp đặt vào công trình (thiết bị công trình, thiết bị nội thất và dạy học):

STT	Tên thiết bị Đặc tính, thông số kỹ thuật		Đơn vị tính	Số lượng
I	HỆ THỐNG ĐIỆN			
1	Trạm Biến Áp Trụ kềm - 15(22)KV/0.4KV - 3P - 560KVA		bộ	1
2	Máy Phát Điện Dự Phòng 3P 380V 50Hz 65 KVA - Có vỏ cách âm.		bộ	1
II	HỆ THỐNG THÔNG TIN LIÊN LẠC			
1	CCTV Core Switch 20xGE SFP, + 4xCombo GE + 4x10G SFP+ Layer 2 Plus Managed Switch - 20xGE SFP + 4xCombo GE + 4x1G/10G SFP+ L2 Plus Managed Switch - L2 Plus Managed Switch Provides Easier Manageability, Robust Security and QoS - IPv4/IPv6 L3 Static Route and DHCP Server - AC/DC Dual Power Supply for Redundant Design		bộ	1,00
2	Firewall - Tường lửa(A2000 NGFW 3-year base system: 5Gbps FW/1.7Gbps NGFW throughput, 1.5M Concurrent Sessions, 1U, 8 GE, single AC power supply, 3 yr. HW warranty, StoneOS SW & App identification database upgrade service and 7*24 remote support- A2000 NGFW 3-year NGFW subscription service bundle: IPS, AV, URL and QoS- Installation, configuration services- Product operation training services- Technical support within 3 year)		bộ	1,00
3	Màn hình 55 inch (Màn hình 55 inch UHD 4K UHD (Bao gồm giá treo màn hình) Tấm nền: Kích thước đường chéo 55/54.6 Độ phân giải 3,840 x 2,160 (16:9) Độ sáng (Tiêu chuẩn) 500 nit Tương phản (Tiêu chuẩn) 4,000:1 Loại VA Mật độ điểm ảnh (mm) 0.315 x 0.315		bộ	1,00

	Thời gian vận hành 24/7 DP 1.2 (1), HDMI 2.0 (3) Hệ điều hành Tizen 7.0 Bộ xử lý CA73 1.6GHz Quad-Core Bộ nhớ (FDM) 8GB (3GB có sẵn))		
4	Máy tính vận hành BASE_42PT3660D07 (Core i7-12900 / 16GB / 1TB HDD/ Nvidia T1000,4GB/DVDRW/ PSU 500W/ Mouse/ Keyboard)- Win 11- Màn hình 24 inch)	bộ	1,00
5	Ổ cứng 10Tb (Ổ Cứng HDD 10Tb (chạy raid 5) "WD HDD Enterprise ULTRASTAR DC HC320 8TB 3.5" SATA/ 256MB Cache/ 7200RPM")	bộ	6,00
6	Tổng đài điện thoại IP - SIP TRUNK- Số máy lẻ SIP: >=1000 số- Số cuộc gọi đồng thời: >=150- Tích hợp 2 cổng FXO và 2 cổng FXS- Màn hình hiển thị thông tin LCD: Có- Công mạng: >= 3 (1 cổng hỗ trợ PoE in)- Phòng họp hội nghị: 8 phòng họp với 150 bên tham gia và 9 luồng video hiển thị đồng thời- Hỗ trợ codec mã hóa video: H.264, H.263, H263+, VP8- Phần mềm gọi điện: App trên di động/Web trực tiếp/ Phần mềm trên PC- Tích hợp kết nối CRM: Sugar, Vtiger, Zoho, Salesforce, ACT CRM hoặc qua API- Tích hợp kết nối PMS: H-Mobile, HSC, Mitel, PMSAPI, IDSPMS hoặc qua API- Tích hợp sẵn: Lời chào 5 cấp, Ghi âm cuộc gọi, hiển thị số, họp hội nghị nhiều bên Audio và video- Hỗ trợ API kết nối các phần mềm thứ 3: Kết nối CRM, PMS, Tính cước- Hỗ trợ các phương thức quản lý thiết bị:+ Quản lý trực tiếp qua Web+ Quản lý qua Cloud (License kèm theo)- Hỗ trợ chạy HA backup tự động- Hãng: Thuộc nước G7- Lắp đặt: Treo tường hoặc để bàn	bộ	1,000
7	Wifi Access Point (controller) dual-band 802.11abgn/ac/ax Wireless Access Point with Multi-Gigabit Ethernet backhaul and onboard BLE/Zigbee,, 4x4:4 streams (5GHz) 4x4:4 streams (2.4GHz), OFDMA, MU-MIMO, BeamFlex+, dual ports, 802.3at PoE support	bộ	1,000
8	Recording Server (mở rộng tối đa 192 kênh) + Màn hình 24inch + Chuột, Bàn Phím. (H.265, 64CH (expandable to 192CH), 1 HDMI+ 1 DP + 1 DVI+1 VGA, 1080P @ 450 fps, 16 Hot-swappable HDD, RAID 0/1/5/6/10/50/60, 2 LAN(2.5 Giga), Redundant power, Redundant Failover server, VSS Pro)	bộ	1,000
III	MÁY LẠNH		
	Khối A		

1	Máy lạnh loại treo tường Công suất lạnh: 2.7kW	bộ	2,00
2	Máy lạnh loại treo tường Công suất lạnh: 5.2kW	bộ	85,00
3	Máy lạnh loại treo tường Công suất lạnh: 7.1kW	bộ	42,00
	Khối B		
4	Máy lạnh loại treo tường Công suất lạnh: 3.5kW	bộ	2,00
5	Máy lạnh loại treo tường Công suất lạnh: 5.2kW	bộ	38,00
6	Máy lạnh loại treo tường Công suất lạnh: 7.1kW	bộ	67,00
7	Máy lạnh loại Cassette Công suất lạnh: 14kW	bộ	6,00
	Khối C		
8	Máy lạnh loại treo tường Công suất lạnh: 5.2kW	bộ	2,00
9	Máy lạnh loại Cassette Công suất lạnh: 14kW	bộ	16,00
IV	HỆ THỐNG CẤP THOÁT NƯỚC		
1	Bơm cấp nước sinh hoạt, Q= 16m ³ /h, H = 70m	bộ	2,00
2	Tủ điều khiển bơm (vỏ tủ và hệ thống điều khiển)	Bộ	1,00
V	HỆ THỐNG TƯỚI CÂY TỰ ĐỘNG		
1	Máy bơm CMT 550, Công suất: 4kW/380V/50Hz Lưu lượng: 0 - 21m ³ /h Cột áp: 54.1 - 38.4m	bộ	4,00

V	CẢNH QUAN			
1	Ghế công viên khung thép không gỉ, ốp nhôm và mặt ngồi gỗ nhựa, kích thước 1,2mx0,4mx0,4m		bộ	14,00
VI	HỆ THỐNG CHỮA CHÁY			
1	Tủ điều khiển máy bơm chữa cháy		Tủ	2,00
2	Máy bơm chữa cháy Diezen Q = 54m ³ /h - H=70m (Máy bơm Tuabin)		máy	1,00
3	Máy bơm chữa cháy điện Q = 54m ³ /h - H=70m (Máy bơm Tuabin)		máy	1,00
4	Máy bơm bù áp Q=3,6m ³ /h, H= 80m (Máy bơm Tuabin)		máy	1,00
VII	HỆ THỐNG BÁO CHÁY			
1	Tủ trung tâm báo cháy 8 Loop		Bộ	1,00
2	Bộ kết nối trung tâm cảnh báo cháy thành phố		Bộ	1,00
VIII	THANG MÁY			
1	Thang máy 1000kg, 6 điểm điểm dừng		thang	2,00

1.4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

– Trình tự thi công, lắp đặt phải đúng đắn, hợp lý, đảm bảo chất lượng của toàn bộ công trình và phù hợp với điều kiện thực tế công trình. Trình tự thi công, lắp đặt do Nhà thầu đề nghị và phải thông qua Chủ đầu tư xem xét, chấp thuận trước khi thực hiện.

– Trong quá trình thi công, lắp đặt, Nhà thầu phải tuân thủ theo đúng các quy định, tiêu chuẩn quy phạm hiện hành.

1.5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:

– Việc vận hành thử nghiệm, an toàn của công trình tuân thủ theo đúng các tiêu chuẩn, quy phạm, quy định hiện hành. Ngoài ra còn phải tuân thủ các quy trình thi công, lắp đặt, vận hành thử nghiệm của nhà sản xuất (nếu có).

1.6. Yêu cầu về phòng chống cháy nổ:

– Nhà thầu phải có biện pháp và phương tiện hữu hiệu đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và công trình trong suốt quá trình thi công. Công nhân sử dụng thiết bị cơ giới phục vụ thi công phải có bằng cấp.

– Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý trước Nhà nước cùng các phí tổn về việc không đảm bảo an toàn, cháy nổ trên công trường.

– Tại những vị trí nguy hiểm nhà thầu phải có biển báo, cấm cờ hiệu, rào chắn.

– Nhà thầu phải chịu mọi phí tổn trong việc xây dựng hệ thống an toàn thi công, an toàn giao thông, hệ thống phòng chống cháy nổ trên công trường của mình và trách nhiệm pháp lý trước Nhà nước về việc xảy ra tai nạn.

– Tuyệt đối đảm bảo an toàn lao động cho người trong quá trình thi công.

– Các thiết bị điện phải có biển báo, dây tiếp đất, che đậy cách ly phù hợp.

– Trang bị bình chữa cháy, tuân thủ các quy định về phòng cháy chữa cháy đối với các phương tiện, cụm thiết bị có khả năng gây ra hỏa hoạn.

1.7. Các yêu cầu về an toàn giao thông, an toàn lao động, vệ sinh môi trường:

Công tác vệ sinh môi trường; an toàn lao động; phòng, chống cháy, nổ phải đảm bảo các quy định, tiêu chuẩn hiện hành.

Công trường xây dựng phải thực hiện những quy định hiện hành về vệ sinh môi trường; an toàn lao động; phòng, chống cháy, nổ.

Ngoài ra nhà thầu phải lưu ý các nội dung sau:

– Nhà thầu phải đảm bảo vệ sinh môi trường khu vực công trường và lân cận.

– Trong thời gian thi công nhà thầu phải cấm cờ đỏ ở những địa điểm rõ ràng để cảnh giới, ban đêm thấp treo đèn đỏ hoặc đèn báo hiệu, và những thiết bị an toàn chiếu sáng ở những nơi chuẩn bị làm việc vào ban đêm, và phải tính sẵn trước đề phòng cho sự an toàn của nhân viên gần công trường và tài sản của công cũng như của tư đều phải phòng bị trước.

- Tất cả các máy móc, thiết bị trước khi đưa vào công trường phải có chứng nhận kiểm định an toàn và đảm bảo chất lượng của các cơ quan có tư cách pháp nhân cấp. Trong thời gian sử dụng nếu giấy phép hết hạn hoặc thiết bị có dấu hiệu mất an toàn đề nghị Nhà thầu mời giám định viên đến xem xét, kiểm tra và cho kết luận.

- Đối với những thiết bị điện, cơ giới và những hệ thống an toàn công việc trên cao, nhà thầu phải thường xuyên cử nhân viên giám sát an toàn chuyên trách đủ tiêu chuẩn để kiểm tra và bảo dưỡng, tất cả những ghi chép phải được giữ lại để chuẩn bị cho việc Chủ đầu tư kiểm tra.

- Tất cả nhân viên tham gia công trình, phải theo quy định đội mũ an toàn, đeo thẻ nhận dạng, nhân viên thi công trong hiện trường phải có đủ tư trang bảo hộ, khi tiến hành công việc trên cao phải đeo dây an toàn. Tất cả nhân viên thi công trong hiện trường không được hút thuốc lá trong giờ làm việc (Chỉ được hút trong giờ giải lao ở nơi quy định), không được uống bia, rượu, không được chơi cờ bạc dưới bất kỳ hình thức nào, không được chứa chấp các tệ nạn xã hội.

- Nhà thầu phải theo địa điểm Chủ đầu tư chỉ định tự lo chuẩn bị thiết bị vệ sinh, sau khi hoàn thành công trình phải cho làm vệ sinh tẩy uế khôi phục lại nguyên trạng.

- Nhà thầu phải thường xuyên giữ vệ sinh sạch sẽ trên công trường, tất cả các vật liệu thải cùng phế thải vệ sinh công trình phải tập kết ở vị trí quy định và đưa ngay ra khỏi công trình trong từng ngày.

- Chủ đầu tư có quyền kiểm tra định kỳ hoặc không định kỳ về an toàn thi công và vệ sinh của nhà thầu, nếu có vi phạm những quy định có liên quan, ngoài xử lý theo quy định và thông báo thời hạn cho nhà thầu sửa đổi, nếu nhà thầu vẫn chưa sửa hoặc chưa phù hợp với yêu cầu thì phải tiếp tục cho đến khi được cải thiện, nếu như tình tiết nghiêm trọng hơn Chủ đầu tư có quyền ra lệnh ngừng việc để cải thiện, tất cả hậu quả và trách nhiệm đó do nhà thầu đảm nhiệm.

- Nhà thầu phải thu xếp địa điểm làm việc tại công trường; các trang thiết bị, dụng cụ làm việc và bảo hộ lao động theo yêu cầu của Chủ đầu tư cho nhân viên của Chủ đầu tư và tư vấn giám sát của Chủ đầu tư làm việc thường xuyên tại hiện trường.

- Trong thời gian thi công nhà thầu phải thường xuyên chú ý tuân thủ những quy định pháp quy về khả năng gây thiệt hại cho môi trường công cộng do cơ quan có thẩm quyền ban hành, nếu vi phạm quy định sẽ dẫn tới bị phạt hoặc chịu trách nhiệm về bồi thường, tất cả do nhà thầu chịu trách nhiệm và không liên quan tới Chủ đầu tư.

- Nhà thầu phải tự xin thủ tục cấp giấy phép lưu thông xe, phương tiện thi công đi lại trong thành phố, nếu không có nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm.

- Ban Chỉ huy công trường phải trực thường xuyên tại công trường.

- Khi nhân viên thi công cần thiết tạm trú trên hiện trường, phải tuân thủ theo thủ tục đăng ký tạm trú của luật pháp Việt Nam, trong công trường không được uống

rượu, tổ chức đánh cờ bạc, gây sự đánh lộn, trộm cắp và có những hành vi bất lương khác, nếu có vi phạm, ngoài việc chịu trách nhiệm trước pháp luật, nhà thầu phải lập tức đuổi người vi phạm khỏi công trường.

- Tất cả cán bộ công nhân của nhà thầu trong khi thừa hành công tác phải giữ vệ sinh, gọn gàng ngăn nắp trên hiện trường, những vật liệu công cụ và vật liệu phế thải không được tùy tiện vứt bừa bãi mà phải bỏ vào thùng rác.

❖ Trách nhiệm về an toàn lao động của Nhà thầu

- Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn lao động trong suốt quá trình thi công nhằm đảm bảo cho người, thiết bị, vật tư và các công trình lân cận.

- Nhà thầu có trách nhiệm huấn luyện, trang bị đầy đủ dụng cụ và phương tiện an toàn lao động cho người lao động, nhân viên của mình, thường xuyên chỉ đạo và giám sát về an toàn lao động trong quá trình thi công, phải tuân theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn lao động trong xây dựng.

- Nếu có xảy ra tai nạn lao động Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

❖ Xử lý tai nạn lao động

Trong thời gian thi công công trình nếu xảy ra tai nạn hoặc thương vong nhà thầu phải báo cáo ngay cho nhà chức trách địa phương, Chủ đầu tư, và lập bản báo cáo trong vòng 24 giờ sau khi xảy ra sự việc nộp cho Chủ đầu tư, tự lo giải quyết mọi hậu quả mà không được hưởng bất cứ chi phí nào thêm.

1.8. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

Trước khi tiến hành khởi công công trình nhà thầu phải trình Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát kế hoạch huy động nhân lực và thiết bị thi công công trình.

Các thiết bị thi công trước khi đưa vào công trình phải được kiểm định đảm bảo điều kiện an toàn về kỹ thuật.

1.9. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

- Thiết kế tổ chức thi công và biện pháp thi công chi tiết các hạng mục công trình do nhà thầu thực hiện phải được Chủ đầu tư chấp thuận (Đối với những hạng mục - phần việc có liên quan đến quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan thiết kế phải được cả cơ quan thiết kế thông qua).

- Nhà thầu phải triển khai thi công đúng theo thiết kế tổ chức thi công, biện pháp thi công đã được chấp thuận.

- Việc thiết kế, xây dựng lắp đặt các công trình tạm để phục vụ thi công thuộc trách nhiệm của Nhà thầu nhưng cũng phải được Chủ đầu tư chấp thuận.

- Tuy các phần trên phải được sự chấp thuận của Chủ đầu tư nhưng không làm thay đổi vai trò của Nhà thầu là hoàn toàn chịu trách nhiệm về tổ chức thi công, biện pháp thi công công trình tại hiện trường.

1.10. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

- Nhà thầu phải có kế hoạch và biện pháp đảm bảo chất lượng thi công xây dựng

công trình, phải thành lập bộ phận chuyên trách có trình độ chuyên môn nghiệp vụ bảo đảm hoạt động có hiệu quả để quản lý chất lượng công trình.

– Nhà thầu phải trang bị đầy đủ thiết bị, dụng cụ kiểm tra chất lượng, máy móc thiết bị thí công và thí nghiệm. Trường hợp, nếu Nhà thầu không có đầy đủ hoặc không đảm bảo chất lượng thì Nhà thầu phải có hợp đồng thuê doanh nghiệp tư vấn có đủ tư cách pháp nhân thực hiện công tác này.

– Bộ phận kiểm tra chất lượng của Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, thường xuyên chính xác và trung thực công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng vật liệu, chất lượng bán thành phẩm, chất lượng thí công công trình theo đúng quy định thí nghiệm, kiểm tra, nghiệm thu và quy trình thí công theo quy định. Mọi thí nghiệm kiểm tra, nghiệm thu phải lập biên bản đầy đủ, chính xác và có sự chứng kiến chấp thuận của Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát.

– Nhà thầu phải có biện pháp bảo đảm chất lượng hiện có của các bộ phận công trình cũ được giữ lại trong quá trình thí công.

– Theo yêu cầu của tổ chức kiểm định chất lượng công trình hoặc khi Chủ đầu tư thấy cần kiểm định lại vật liệu, bộ phận kết cấu công trình, Chủ đầu tư sẽ thuê đơn vị độc lập để kiểm định.

+ Nếu kết quả kiểm định thấy vật liệu, bộ phận kết cấu công trình không đảm bảo chất lượng theo yêu cầu thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm thanh toán chi phí đó và xử lý khắc phục các sai sót đó.

+ Nếu kết quả kiểm định thấy vật liệu, bộ phận kết cấu công trình đạt chất lượng theo yêu cầu thì chi phí đó chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh toán.

2. Yêu cầu các thông số bảo hành

Các thông số/yêu cầu tối thiểu về bảo hành mà nhà thầu phải kê khai và đáp ứng được liệt kê chi tiết trong bảng sau:

TT	Các thông số/yêu cầu	Yêu cầu tối thiểu	Đề xuất của nhà thầu
I	YÊU CẦU VỀ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI PHẦN XÂY LẮP	- Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng - Mức bảo hành công trình: 5% giá trị hợp đồng.	
II	YÊU CẦU VỀ BẢO HÀNH ĐỐI THIẾT BỊ CÔNG TRÌNH	- Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng và không nhỏ hơn thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất	

TT	Các thông số/yêu cầu	Yêu cầu tối thiểu	Đề xuất của nhà thầu
		- Mức bảo hành công trình: 5% giá trị hợp đồng.	

E-HSDT có đề xuất về thông số bảo hành không đạt yêu cầu tối thiểu nêu trên sẽ bị loại và không được đánh giá các bước tiếp theo. Các chỉ tiêu bảo hành đề xuất trong từng E-HSDT sẽ được đánh giá theo nguyên tắc trên cùng một mặt bằng và tiêu chuẩn đánh giá quy định tại Chương III của E-HSMT.

Phương án thay thế: E-HSMT có thể quy định theo phương án nêu giá trị thông số bảo hành điển hình theo thiết kế và cho phép nhà thầu chào các thông số bảo hành dao động xung quanh giá trị này nhưng không vượt quá mức tối thiểu, mức tối đa nào đó (*Ví dụ 5%*).

IV . Các bản vẽ: Đính kèm theo hồ sơ mời thầu.

V. Các nội dung khác:

1. Thuế giá trị gia tăng áp dụng: Áp dụng thuế giá trị gia tăng là 10%

2. Ghi chú: Giá gói thầu (Dự toán gói thầu) bao gồm: Chi phí xây dựng (bao gồm thiết bị công trình), chi phí dự phòng do phát sinh khối lượng (4,7719%) và thuế giá trị gia tăng.